

TP. Cà Mau, ngày 8 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Việc sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm; sáp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm trên địa bàn thành phố Cà Mau

Kính gửi:

- Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 22/02/2022 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, giám sát “việc sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm; sáp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau, như sau:

1. Công tác sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm

1.1. Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện việc sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 28)

Thực hiện Công văn số 3759/UBND-NC ngày 30/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc sáp xếp khóm, áp trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã rà soát, xây dựng, ban hành Phương án số 03/PA-UBND ngày 28/6/2019 (sau đây gọi tắt là Phương án 03) và Đề án số 10/ĐA-UBND ngày 27/7/2020 về việc sáp xếp, sáp nhập áp khóm trên địa bàn thành phố Cà Mau theo quy định. Kết quả sau khi sáp xếp, điều chỉnh và sáp nhập từ 125 áp khóm (69 khóm, 56 áp) còn 115 áp, khóm (62 khóm, 53 áp), giảm 10 áp, khóm (10 khóm, 3 áp).

Theo đó, trên cơ sở Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên mới một số áp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Công văn số 127/UBND-NC ngày 21/01/2021 về triển khai đến Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị có liên quan thực hiện, chỉ đạo.

1.2. Việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm; các hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 26/01/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập và đặt

tên mới một số áp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và xã, phường hướng dẫn người dân trong việc thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong chuyển đổi các loại giấy tờ do thay đổi tên gọi của áp, khóm, đảm bảo thủ tục chuyển đổi đơn giản, thuận tiện, kịp thời cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân. Kết quả điều chỉnh địa chỉ hành chính trên hộ khẩu cụ thể: Phường 1: 134 hộ, phường 2: 825 hộ, Phường 5: 109 hộ, Phường 7: 131 hộ, Phường Tân Thành: 163 hộ, xã Định Bình: 302 hộ, xã An Xuyên: 116 hộ.

1.3. Kết quả thực hiện sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm trên địa bàn; đánh giá thuận lợi, khó khăn, ý kiến của người dân, chính quyền cơ sở đối với chủ trương điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm

a) Kết quả thực hiện sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm trên địa bàn thành phố Cà Mau: Sau khi thực hiện điều chỉnh và sáp nhập, từ 125 áp khóm (69 khóm, 56 áp) còn 115 áp, khóm (62 khóm, 53 áp), giảm 10 áp, khóm (07 khóm, 03 áp), cụ thể như sau:

- Phường 1: Sáp nhập khóm 3 vào khóm 4 (thành khóm 3).
- Phường 2: Sáp nhập khóm 7 vào khóm 1 (thành khóm 1); khóm 4 vào khóm 3 (thành khóm 3); khóm 6 vào khóm 5 (thành khóm 5).
- Phường 5: Sáp nhập khóm 1 vào khóm 2 (thành khóm 2).
- Phường 7: Sáp nhập khóm 1 vào khóm 2 (thành khóm 2).
- Phường Tân Thành: Sáp nhập khóm 5 vào khóm 4 (thành khóm 4).
- Xã An Xuyên: Sáp nhập áp 10 vào áp 3 (thành áp 3).
- Xã Định Bình: Sáp nhập áp Xóm Mới vào áp Xóm Lãm (thành áp Xóm Lãm); áp Cái Rô vào áp Ba Dinh (thành áp Ba Dinh).

b) Đánh giá thuận lợi, khó khăn

Sau khi sáp nhập, không còn tình trạng không đồng điệu về quy mô áp, khóm; đa số các áp, khóm có quy mô hộ gia đình trên 50% theo quy định, bảo đảm sự ổn định của đơn vị hành chính xã, phường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở, gắn với việc xác định số lượng cán bộ chuyên trách, công chức và cán bộ không chuyên trách ở áp, khóm và áp dụng chế độ chính sách hợp lý.

Bên cạnh thuận lợi còn có khó khăn như: Tổ chức và cán bộ của hệ thống chính trị ở cơ sở bị thay đổi làm ảnh hưởng đến hoạt động, tâm lý cán bộ và nhân dân, cũng như các thủ tục liên quan đến thủ tục hành chính của người dân.

1.4. Đánh giá về công tác chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện việc bàn giao, giải quyết các nhiệm vụ, hồ sơ công việc đang giải quyết trên các lĩnh vực của các đơn vị sau khi sáp nhập; việc triển khai đăng ký lại địa chỉ, giấy tờ nhân thân và các loại giấy tờ khác có liên quan đến quyền, lợi ích của tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sau khi sáp nhập áp, khóm có thay đổi về địa chỉ

a) Về công tác chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện việc bàn giao, giải quyết các nhiệm vụ, hồ sơ công việc đang giải quyết trên các lĩnh vực của các đơn vị sau khi sáp nhập

- Ủy ban nhân dân thành phố giao phòng Nội vụ thành phố chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường và có áp, khóm sáp nhập và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thực hiện việc bàn giao, giải quyết các nhiệm vụ, hồ sơ công việc đang giải quyết trên các lĩnh vực của các đơn vị sau khi sáp nhập theo quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản nhà, đất tài sản cố định hữu hình khác thực hiện theo quy định, cụ thể như sau:

- Đối với tài sản nhà, đất dôi dư sau khi sáp nhập áp, khóm:

Việc sắp xếp lại, xử lý tài sản nhà, đất thực hiện theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Theo đó, trình tự thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này. Có 07/07 xã, phường đã lập Danh mục trụ sở áp, khóm dôi dư sau khi sáp nhập theo quy định. Sau khi rà soát, đối chiếu số liệu với nhu cầu sử dụng của đơn vị, đối với những trụ sở dôi dư sau khi sáp nhập áp, khóm UBND xã, phường đã bố trí sử dụng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Đối với tài sản cố định hữu hình khác (ngoài trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô):

Căn cứ theo báo cáo kê khai tài sản hàng năm của đơn vị (trên phần mềm quản lý tài sản dưới 500 triệu), tài sản sau khi sáp nhập áp, khóm gồm: bàn, ghế làm việc, bảng tuyên truyền, tủ sách pháp luật, thùng loa âm thanh di động,... UBND xã, phường đã thực hiện theo thẩm quyền của đơn vị quy định cụ thể tại Khoản 4 Điều 5 Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 ban hành quy định chi tiết về thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý tỉnh Cà Mau, 07/07 xã, phường đã hoàn thành việc sắp xếp, xử lý, thanh lý theo chức năng, quyền hạn được giao tại Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh.

b) Về triển khai đăng ký lại địa chỉ, giấy tờ nhân thân và các loại giấy tờ khác có liên quan đến quyền, lợi ích của tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân bằng nhiều hình thức như: Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành Thông báo, tổ chức họp dân triển khai và phát thông tin trên các Đài truyền thanh xã, phường.

Đến nay, đã có nhiều trường hợp liên hệ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, phường điều chỉnh địa chỉ hành chính trên sổ hộ khẩu, cụ thể như:

- Phường 1 điều chỉnh 134/134 hộ, chiếm 100%,
- Phường 2 điều chỉnh 825/858 hộ, chiếm 96,15%,
- Phường 5 điều chỉnh 109/145 hộ chiếm 75,17%,
- Phường 7 điều chỉnh 131/131 hộ, chiếm 100%,

- Phường Tân Thành điều chỉnh 163/163 hộ, chiếm 100%,
- Xã Định Bình điều chỉnh 302/326 hộ, chiếm 92,64%,
- Xã An Xuyên điều chỉnh 116/116 hộ, chiếm 100%.

Việc chuyển đổi giấy chứng minh nhân dân được kết hợp với cấp căn cước công dân. Các loại hồ sơ, giấy tờ khác (*giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký kinh doanh...*) sẽ được các cơ quan, tổ chức tiếp tục hỗ trợ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện chuyển đổi khi có nhu cầu.

Nhìn chung, UBND xã, phường đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện chuyển đổi các loại hồ sơ, giấy tờ của áp, khóm, của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đúng theo quy định.

1.5. Công tác tuyên truyền, vận động, giải quyết việc phản ánh, kiến nghị của công dân về việc sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường chủ động triển khai, quán triệt Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân nắm và hiểu rõ về chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp, sáp nhập áp, khóm, nhất là việc tổ chức triển khai, quán triệt đến người dân sinh sống tại áp, khóm mới theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh. Qua triển khai, quán triệt thì hầu hết người dân đồng tình, ủng hộ chủ trương sắp xếp, sáp nhập áp, khóm của Trung ương và của tỉnh.

1.6. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân chủ quan, khách quan dẫn đến khó khăn, phản ánh, kiến nghị.

Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp nên hiện tại còn nhiều tổ chức, hộ gia đình và cá nhân chưa chủ động thực hiện chuyển đổi các loại hồ sơ, giấy tờ nên UBND xã, phường và các cơ quan có liên quan gặp khó khăn trong việc quản lý.

UBND thành phố chỉ đạo UBND xã, phường tiếp tục tuyên truyền, vận động, hỗ trợ (thực hiện miễn phí) và hướng dẫn người dân trong việc thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ do thay đổi tên gọi của áp, khóm, bảo đảm thủ tục chuyển đổi đơn giản, thuận tiện và kịp thời cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

2. Công tác sắp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm

2.1. Khái quát về cơ cấu tổ chức người hoạt động không chuyên trách của áp, khóm thời điểm trước và sau khi thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Việc triển khai thực hiện sắp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách của áp, khóm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 và Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Trước khi thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND thành phố có 125 áp, khóm, với số lượng bình quân là 03 người HĐKCT/áp, khóm (56 áp, 69 khóm) theo các chức danh: Bí thư chi bộ, Trưởng áp, khóm, Trưởng Ban công tác Mặt trận (trong đó có một số áp, khóm Bí thư kiêm Trưởng áp, khóm).

Sau khi thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND thành phố còn 115 áp, khóm (53 áp, 62 khóm), giảm 10 áp, khóm (3 áp, 7 khóm) giảm 29 người. Trong đó: có 07 xã, phường sáp nhập áp, khóm, gồm: phường 1 giảm 1 khóm; phường 2 giảm 3 khóm; phường 5 giảm 1 khóm; phường 7 giảm 1 khóm; phường Tân Thành giảm 1 khóm; xã An Xuyên giảm 1 áp; xã Định Bình giảm 2 áp, cụ thể như sau:

- Phường 1: 12 người (giảm 03 người. Trong đó: 02 người hỗ trợ theo Nghị quyết 26; 01 người do phường tăng cường về khóm sau khi sáp xếp điều động về phường lại nên không hỗ trợ);
- Phường 2: 12 người (giảm 11 người hỗ trợ theo Nghị quyết 26 và bổ sung 03 người mới);
- Phường 5: 21 người (giảm 02 người);
- Phường 7: 15 người (giảm 03 người);
- Phường Tân Thành: 14 người (giảm 01 người);
- Xã An Xuyên: 26 người (giảm 03 người);
- Xã Định Bình: 21 người (giảm 06 người. Trong đó: 03 người xin nghỉ việc không ứng cử trước khi thực hiện Nghị quyết 28; 03 người hỗ trợ theo Nghị quyết 26).

Thành phố Cà Mau chi hỗ trợ 01 lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm dôi dư sau khi sáp xếp, điều chỉnh, sáp nhập theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND và chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND là 25 người với số tiền hơn 442 triệu đồng.

- Kết quả sáp xếp các chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách áp, khóm theo Nghị quyết 25 như sau:

- + Số lượng người hoạt động không chuyên trách trước khi sáp xếp theo Nghị quyết số 25 là 1.122 người.
- + Số lượng người hoạt động không chuyên trách sau khi sáp xếp theo Nghị quyết số 25 là 346 người. Trong đó, có 29 người được bố trí kiêm nhiệm, chủ yếu chức danh Bí thư Chi bộ áp, khóm kiêm Trưởng áp, khóm.
- + Số người dôi dư sau khi sáp xếp theo Nghị quyết số 25 là 747 người.

Năm 2020, thành phố Cà Mau đã thực hiện hoàn tất việc sáp xếp số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường theo đúng số lượng, chức danh quy định tại Nghị quyết số 25.

Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách xã, phường, áp, khóm dôi dư theo Nghị quyết 26: Năm 2020, thành

phố đã hoàn tất việc chi trả hỗ trợ một lần cho các đối tượng được thụ hưởng là 774 người (xã, phường: 27 người; ấp, khóm: 747 người) với kinh phí thực hiện là 4 tỷ 565 triệu đồng.

2.2. Kết quả sắp xếp, bố trí (số người tiếp tục được bố trí lại; số người dôi dư) và chi trả chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm (gồm chi trả cho những người đang hoạt động chuyên trách và chi trả cho những người dôi dư do sắp xếp lại); kinh phí được cấp để hoạt động hàng năm; việc chi hỗ trợ bồi dưỡng đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

a) Về sắp xếp, bố trí nhân sự

Tất cả các đơn vị có số ấp, khóm thực hiện sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập đã hoàn thành việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của ấp, khóm đúng trình tự, thời gian quy định và bảo đảm hoạt động của ấp, khóm không bị gián đoạn.

Sau khi kiện toàn, nhân sự gồm có: 07 Bí thư Chi bộ khóm; 03 Bí thư Chi bộ ấp; 07 Trưởng khóm; 03 trưởng ấp; 07 Trưởng ban công tác Mặt trận khóm; 03 Trưởng ban công tác Mặt trận ấp. Không có trường hợp kiêm nhiệm (*gửi kèm danh sách nhân sự*).

b) Về chế độ chi trả chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ấp, khóm

Ủy ban nhân dân thành phố trình Sở Tài chính và Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau thẩm định hồ sơ chi hỗ trợ một lần đối với Người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND với số người đề nghị là 25 người, với tổng số tiền thẩm định là 442.716.250 đồng (*Bốn trăm bốn mươi hai triệu, bảy trăm mươi sáu ngàn, hai trăm năm mươi đồng*).

c) Việc bố trí kinh phí cho ấp, khóm để thực hiện hoạt động cho các đoàn thể

Đầu năm 2022 theo phân bổ của Nghị quyết HĐND thành phố kinh phí hoạt động của ấp, khóm là 5,0 lần mức lương cơ sở. Trong đó phụ cấp cho Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, khóm và Trưởng ban công tác Mặt trận là 3,5 lần mức lương cơ sở, còn lại 1,5 lần chi cho hoạt động của các đoàn thể ấp, khóm.

d) Phần kinh phí hằng tháng chi cho hoạt động của ấp, khóm là 2.500.000 đồng, chủ yếu chi vào các hoạt động chi nước uống, chi tiền điện, nước sinh hoạt cho trụ sở, văn phòng phẩm, hoạt động các tổ tự quản, bảo vệ dân phố, chi ra quân làm vệ sinh môi trường và một phần chi hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm như: Phó ấp, khóm; ấp, khóm đội trưởng; Công an viên và các ngành đoàn thể ấp, khóm.

đ) Kinh phí cho mỗi đoàn thể: Chi theo Luật Ngân sách; kinh phí thực hiện dự toán được UBND thành phố giao đầu năm và HĐND cấp xã quyết nghị.

2.3. Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến việc sắp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

Đến nay, thành phố chưa tiếp nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc sắp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với Người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm.

2.4. Đánh giá tình hình chỉ đạo và thực hiện công tác tham mưu quản lý nhà nước tại địa phương; việc huy động lực lượng đoàn thể tham gia thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 26/01/2021 chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường có liên quan thực hiện tốt công tác tham mưu triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên mới áp, khóm đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Qua triển khai, tất cả các cá nhân đơn vị có số áp, khóm thực hiện sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập đã hoàn thành việc kiện toàn tổ chức và đảm bảo hoạt động của áp, khóm không bị gián đoạn.

2.5. Những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Nguồn kinh phí chi trả bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của áp, khóm (các chức danh đoàn thể..) chưa đảm bảo nên gặp khó khăn trong thực hiện.

Ngoài 03 chức danh Bí thư chi bộ; Trưởng áp, khóm, Trưởng ban công tác Mặt trận áp, khóm và các chức danh đoàn thể còn lại của áp, khóm (hoạt động theo kế hoạch của đoàn thể cấp xã) hầu hết là trụ cột kinh tế gia đình, ngoài công việc của áp, khóm còn phải làm kinh tế để đảm bảo cuộc sống. Theo quy định tại Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND, mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của áp, khóm là 0,07 lần mức lương cơ sở/người/ngày, khoản bồi dưỡng này không ổn định và không thường xuyên nên việc huy động lực lượng này tham gia còn gặp khó khăn.

Những người tham gia công việc của áp, khóm là những người trực tiếp gần dân, phô biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân, nắm rõ tâm tư, nguyện vọng của người dân và là nhân tố quan trọng góp phần giữ vững ổn định chính trị - an ninh trật tự, thúc đẩy kinh tế - xã hội ở cơ sở phát triển. Chính vì vậy, trong thời gian tới, đội ngũ những người trực tiếp tham gia công việc của áp, khóm rất cần những chính sách, chế độ phù hợp nhằm tăng thêm thu nhập, đảm bảo cuộc sống gia đình.

3. Nhận xét, đánh giá chung và đề xuất, kiến nghị

Nghị quyết 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh được ban hành và triển khai thực hiện là chủ trương đúng và phù hợp với tình hình thực tế ở cơ sở, góp phần tinh gọn bộ máy hành chính ở cơ sở, đồng thời cắt giảm một phần chi phí từ ngân sách nhà nước, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của những người hoạt động không chuyên trách ở áp, khóm trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để khuyến khích, động viên kịp thời về vật chất đối với những người tham gia công việc áp khóm (các đoàn thể, mặt trận...) kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ cho đối tượng những người hoạt động không chuyên trách với mức hệ số phụ cấp ổn định hằng tháng tương ứng theo Nghị quyết 03/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh để giúp họ an tâm, tích cực tham gia ngày càng hiệu quả hơn các công việc của áp, khóm.

Điều chỉnh tăng mức khoán kinh phí hoạt động của áp, khóm để đảm bảo điều kiện về vật chất góp phần hoạt động ngày càng hiệu quả hơn (hiện nay khoán định mức hoạt động 2.500.000đ/tháng/áp-khóm).

Trên đây là báo cáo kết quả về việc sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập áp, khóm; sắp xếp, bố trí và chi trả chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách áp, khóm trên địa bàn thành phố Cà Mau, Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp, báo cáo./.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- CT, PCT UBND TP;
- Phòng Nội vụ TP;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- NC (M.08/3);
- Lưu: VT.



Tăng Vũ Em

DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯỢC SẮP XẾP SAU KHI THỰC HIỆN SÁP NHẬP ÁP, KHÓM

(Kèm theo Báo cáo số 158 /BC-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố Cà Mau)

STT	Họ và tên	Chức vụ trước khi sáp nhập	Chức vụ sau khi sáp nhập	Ghi chú
I Phường 1				
1	Trần Minh Trị	Bí thư Chi bộ khóm 4 (cũ)	Bí thư Chi bộ khóm 3 (mới)	
2	Lê Văn Hạnh	Trưởng khóm 4 (cũ)	Trưởng khóm 3 (mới)	
3	Bùi Việt Hùng	Trưởng khóm 3 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 3 (mới)	
II Phường 2				
1	Trần Thanh Nhủ		Bí thư Chi bộ khóm 1 (mới)	
2	Lê Bửu Thoại		Trưởng khóm 1 (mới)	
3	Nguyễn Ngọc Ánh	Bí thư Chi bộ khóm 1 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 1 (mới)	
4	Ngô Lợi Hán		Bí thư Chi bộ khóm 3 (mới)	
5	Huỳnh Trúc Đào	Trưởng khóm 3 (cũ)	Trưởng khóm 3 (mới)	
6	Dương Hoàng Minh		Trưởng ban CTMT khóm 3 (mới)	
7	Trần Hữu Nghĩa	Trưởng khóm 5 (cũ)	Bí thư Chi bộ khóm 5 (mới)	
8	Phan Thị Bé Đang	Trưởng khóm 6 (cũ)	Trưởng khóm 5 (mới)	
9	Nguyễn Anh Dũng	Trưởng ban CTMT khóm 5 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 5 (mới)	
III Phường 5				
1	Nguyễn Hữu Bình	Bí thư Chi bộ khóm 1 (cũ)	Bí thư Chi bộ khóm 2 (mới)	
2	Trần Văn Lợi	Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng khóm 2 (cũ)	Trưởng khóm 2	

STT	Họ và tên	Chức vụ trước khi sáp nhập	Chức vụ sau khi sáp nhập	Ghi chú
3	Nguyễn Văn Chiến	Trưởng ban CTMT khóm 2 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 2 (mới)	
IV Phường 7				
1	Đặng Văn Mỹ	Bí thư Chi bộ khóm 2 (cũ)	Bí thư Chi bộ khóm 2 (mới)	
2	Mã Quật Cường	Trưởng khóm 2 (cũ)	Trưởng khóm 2 (mới)	
3	Lâm Văn Hải	Trưởng ban CTMT khóm 1 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 2 (mới)	
V Phường Tân Thành				
1	Huỳnh Minh Đương	Bí thư Chi bộ khóm 5 (cũ)	Bí thư Chi bộ khóm 4 (mới)	
2	Huỳnh Văn Dũng	Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng khóm 4 (cũ)	Trưởng khóm 4 (mới)	
3	Nguyễn Thị Yến Nhi	Trưởng ban CTMT khóm 4 (cũ)	Trưởng ban CTMT khóm 4 (mới)	
VI Xã An Xuyên				
1	Hồ Phú Tống	Bí thư Chi bộ áp 3 (cũ)	Bí thư Chi bộ áp 3 (mới)	
2	Nguyễn Văn Ở	Trưởng áp 3 (cũ)	Trưởng áp 3 (mới)	
3	Trương Tấn Phú	Trưởng áp 10 (cũ)	Trưởng ban CTMT áp 3 (mới)	
VII Xã Định Bình				
1	Hà Đông Thuần	Bí thư Chi bộ áp Xóm Mới (cũ)	Bí thư Chi bộ áp Xóm Lãm (mới)	
2	Huỳnh Văn Năng	Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng áp Xóm Lãm (cũ)	Trưởng áp Xóm Lãm (mới)	
3	Huỳnh Long Đánh	Trưởng ban CTMT áp Xóm Lãm (cũ)	Trưởng ban CTMT áp Xóm Lãm (mới)	
4	Phạm Ngọc Phước	Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng áp Cái Rô (cũ)	Bí thư Chi bộ áp Ba Dinh (mới)	
5	Mai Chí Hiếu	Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng áp Ba Dinh (cũ)	Trưởng áp Ba Dinh (mới)	
6	Hà Văn Mới	Trưởng ban CTMT áp Ba Dinh (cũ)	Trưởng ban CTMT áp Ba Dinh (mới)	
Tổng: 30 người				